

Số: 206 /TCT- CS
V/v các khoản thu về đất.

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2008

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Nghệ An

Trả lời Công văn số 1296/CT- THNVDT ngày 25/9/2007 và Công văn số 1329 CT/THNVDT ngày 28/9/2007 của Cục Thuế tỉnh Nghệ An hỏi về chính sách thuế đối với đất đai và giảm thuế tài nguyên; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về giảm tiền sử dụng đất đối với thân nhân liệt sỹ:

- Tại điểm b, điểm c, Khoản 2, Điều 14 Pháp lệnh Ưu đãi có công với Cách mạng quy định chế độ trợ cấp đối với thân nhân liệt sỹ: "...b) Trợ cấp tiền tuất hàng tháng đối với cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sỹ, người có công nuôi dưỡng khi liệt sỹ còn nhỏ;...

c) Trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng đối với cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sỹ, người có công nuôi dưỡng khi liệt sỹ còn nhỏ, đang sống cô đơn không nơi nương tựa; ..."

- Tại điểm c, Khoản 2, Điều 2 Quyết định số 118/TTg ngày 27/2/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở có quy định: "...- Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng 8 năm 1945; thân nhân liệt sỹ đang hưởng tiền tuất nuôi dưỡng hàng tháng được hỗ trợ toàn bộ tiền sử dụng đất...

- Thân nhân liệt sỹ, người có công giúp đỡ Cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng, thương binh và hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 21% đến 40% được hỗ trợ 70% tiền sử dụng đất."

Căn cứ quy định nêu trên, thì "trợ cấp tiền tuất hàng tháng" đồng nhất với "tiền tuất nuôi dưỡng hàng tháng" hay "trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng" cũng đồng nhất với "trợ cấp hàng tháng". Vì vậy, thân nhân liệt sỹ đang được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng thì được giảm 70% tiền sử dụng đất theo quy định Quyết định số 118/TTg; Kể từ ngày Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27/2/1996 nêu trên có hiệu lực thi hành thì thân nhân liệt sỹ được hỗ trợ tiền sử dụng đất bao gồm cả thân nhân liệt sỹ không được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng theo hướng dẫn tại Công văn số 98/BTC-TCT ngày 04/01/2008 của Bộ Tài chính.

Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất theo pháp luật ưu đãi người có công với Cách mạng trong trường hợp thu hồi đất và bồi thường đất thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4642/TCT-CS ngày 07/11/2007 của Tổng cục Thuế gửi Cục Thuế tỉnh Nghệ An.

2) Về giảm thuế tài nguyên:

- Tại Khoản 1 Điều 10 Pháp lệnh thuế tài nguyên (sửa đổi) ngày 10/4/1998 quy định: "Dự án đầu tư thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư quy định tại Luật khuyến khích đầu tư trong nước có khai thác tài nguyên (trừ dầu khí) được giảm tối đa 50% thuế tài nguyên trong ba năm đầu kể từ khi bắt đầu khai thác;"

- Tại điểm 2, Mục IV Thông tư số 153/1998/TT- BTC ngày 26/11/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 68/1998/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên (sửa đổi), hướng dẫn: "Các dự án thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư quy định tại Luật khuyến khích đầu tư trong nước, nếu có khai thác tài nguyên, khoáng sản (trừ dầu khí) thì được giảm tối đa 50% thuế tài nguyên trong 3 năm đầu... Cơ quan thuế trực tiếp quản lý căn cứ vào giấy phép thành lập, giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư và quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật khuyến khích đầu tư trong nước để quyết định giảm thuế trong trường hợp này."

- Tại Nghị định 51/1999/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước không quy định việc giảm thuế tài nguyên, nên không có căn cứ thực hiện thủ tục giảm thuế tài nguyên theo hướng dẫn tại Thông tư số 153/1998/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định trên, kể từ ngày Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước có hiệu lực thi hành không còn quy định giảm 50% thuế tài nguyên. Vì vậy, cơ sở kinh doanh thành lập và được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 51/1999/NĐ-CP, có hoạt động khai thác tài nguyên không được giảm 50% thuế tài nguyên.


3) Về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với hộ nông, lâm trường, Tổng cục Thuế báo cáo Bộ Tài chính giải quyết theo thẩm quyền.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế được biết và thực hiện././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, CST, QLCS;
- Ban PC, HT, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương

Phạm Duy Khương